

Bản án số: 62/2021/DS-ST

Ngày: 24/8/2021.

*V/v Tranh chấp về hợp
đồng dân sự vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Đoàn Hạnh Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Nguyễn Thái Duy**

+ Bà **Lài Thị Thu Hà**

-Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Trọng Thắng** – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 166/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Thôn MH, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh Q**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn TT, xã Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

Theo giấy ủy quyền ngày 17/5/2021.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị H**, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng.

“Tại phiên tòa, ông Nguyễn Minh Q có mặt, bà Lê Thị H vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Tại đơn khởi kiện ghi ngày 18/5/2021 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, là ông Nguyễn Minh Q trình bày:* Xuất phát từ việc quen biết nhau nên ngày 03/4/2021 bà Nguyễn Thị V có cho bà Lê Thị H vay số tiền 180.000.000đồng, hai bên thỏa thuận thời hạn trả là 20 ngày tức là ngày 23/4/2021. Hai bên có lập một giấy nhận nợ ngày 03/4/2021 có chữ ký xác nhận của bà H và người làm chứng là anh Nguyễn Doãn L con trai bà Hảo. Tuy nhiên, quá thời hạn trả nợ bà H không trả nợ theo thỏa thuận nên bà Vê khởi kiện yêu cầu bà H phải trả cho bà Vê số tiền 180.000.000đồng. Quá trình giải quyết vụ án bà Vê có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ nhưng sau đó bà Vê đã tự nguyện rút đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Ngoài ra bà Vê không còn yêu cầu gì khác.

2. *Bị đơn bà Lê Thị H trình bày:* Trước đây bà Lê Thị H làm ăn với bà Nguyễn Thị V nên bà H có vay tiền, có chốt cà phê của bà Vê. Đến ngày 03/4/2021 bà H đã trả cho bà Vê một số tiền, sau đó hai bên thống nhất chốt nợ thì bà H còn nợ bà Vê số tiền 180.000.000đồng. Nay bà Vê khởi kiện yêu cầu bà H phải trả cho bà Vê số tiền 180.000.000đồng thì bà H đồng ý. Chữ ký và chữ viết trong giấy vay tiền ghi ngày 03/4/2021 và giấy vay thêm 10.000.000đồng đúng là của bà Hảo. Bà H đã nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án, đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện mà bà Vê nộp đến Tòa án. Bà H không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà H đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án triển khai đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Minh Q vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền 180.000.000đồng. Ngoài ra ông Quang không còn yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, cụ thể: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự phiên tòa sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố

tụng Dân sự; các đương sự có mặt tại phiên tòa đã chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị V. Buộc bà Lê Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền 180.000.000đồng. Buộc bà Lê Thị H phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa cũng như ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, bà Lê Thị H vắng mặt nhưng bà H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bà Lê Thị H là phù hợp.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Thị V cho rằng ngày 03/4/2021 bà V có cho bà Lê Thị H vay số tiền 180.000.000đồng, hai bên thỏa thuận thời hạn trả là 20 ngày tức là ngày 23/4/2021. Tuy nhiên, đã quá thời hạn trả nợ nhưng bà H không trả nợ nên bà V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà H phải trả cho bà V số tiền 180.000.000đồng. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 463 Bộ luật Dân sự xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là: *“Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản”*. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3]. Về nội dung tranh chấp: Tài liệu chứng cứ bà Nguyễn Thị V đi khởi kiện là bản chính giấy ghi ngày 03/4/2021 (BL 24-25) thể hiện bà H còn nợ bà V số tiền 170.000.000đồng và sau đó bà H vay thêm 10.000.000đồng, tổng cộng là 180.000.000đồng. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Minh Q vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền 180.000.000đồng.

Qua xem xét thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại bản tự khai (BL 69) của bà Lê Thị H thì bà H khẳng định bà H có làm ăn với bà V nên bà H có vay tiền, có chót cả phê của bà V nhiều lần và tính đến ngày 03/4/2021 bà H còn nợ bà V số tiền 180.000.000đồng. Chữ ký, chữ viết trong giấy ghi ngày 03/4/2021

mà bà Vẽ đi khởi kiện đúng là chữ ký, chữ viết của bà Hảo. Tại phiên tòa, bà H vắng mặt nhưng trong lời khai của mình bà H cũng đồng ý trả nợ cho bà Vẽ theo yêu cầu khởi kiện của bà Vẽ. Vì vậy, việc bà Vẽ đi khởi kiện là có cơ sở nên cần buộc bà H phải trả cho bà Vẽ số tiền 180.000.000đồng là phù hợp.

[4] Trong giấy nhận nợ ghi ngày 03/4/2021 có chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Doãn L nhưng bà Vẽ và bà H đều xác định anh Long chỉ ký là người làm chứng, số nợ trên không liên quan gì đến anh Long nên bà Vẽ không có yêu cầu gì đối với anh Long. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] Quá trình Tòa án giải quyết vụ án thì bà Nguyễn Thị V có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nhưng sau đó bà Vẽ có đơn xin rút yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bà Vẽ khẳng định bà Vẽ có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nhưng sau đó bà Vẽ tự nguyện rút yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, đến nay phía nguyên đơn không có yêu cầu gì về vấn đề này. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vẽ nên buộc bà H phải chịu 9.000.000đồng (180.000.000đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền bà H phải trả cho bà Vẽ.

Hoàn trả cho bà Vẽ số tiền tạm ứng án phí mà bà Vẽ đã tạm nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, khoản 1 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị V đối với bà Lê Thị H. Về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

Buộc bà Lê Thị H phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền 180.000.000đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc bà Lê Thị H phải chịu 9.000.000đồng (Chín triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền tạm ứng án phí 4.500.000đồng mà bà Nguyễn Thị V đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0015352 ngày 08/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/8/2021) đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đoàn Hạnh Trang